

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

Số: 34/NQ-HĐND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Thuận, ngày 16 tháng 12 năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Phê duyệt Danh mục các công trình, dự án phải thu
hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN KHÓA X KỶ HỌP THỨ 11

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;

Thực hiện Nghị quyết số 113/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Ninh Thuận;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Xét Tờ trình số 164/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận; Báo cáo số 335/BC-UBND ngày 05 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

1. Tiêu chí thu hồi đất: Danh mục các công trình, dự án phải thu hồi đất thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 67 Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cụ thể: các dự án đã được ghi vốn thực hiện trong năm kế hoạch đối với các dự án thực hiện bằng ngân sách Nhà nước; có văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đối với các dự án còn lại.

2. Tổng số danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh là 293 công trình/4771,3 ha, trong đó: 155 công trình, dự án/3.440,88 ha chuyển tiếp từ năm 2019 sang thực hiện trong năm 2020; đăng ký mới năm 2020 là 138 công trình/1330,42 ha. Cụ thể như sau:

- Tại địa bàn Thành phố Phan Rang - Tháp Chàm có 37 công trình/478,15 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang 2020 là 18 công trình/ 242,95 ha; đăng ký mới năm 2020 là 19 công trình/235,2 ha.

- Tại địa bàn huyện Ninh Phước có 51 dự án/646,25 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang 2020 là 36 công trình/377,97 ha; đăng ký mới năm 2020 là 15 công trình/268,28 ha.

- Tại địa bàn huyện Thuận Nam có 46 công trình, dự án/1.916,81 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020 là 39 công trình, dự án/1.883,81 ha; đăng ký mới 07 công trình, dự án đăng ký mới/33 ha.

- Tại địa bàn huyện Thuận Bắc có 36 công trình/203,31ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang 2020 là 17 công trình/182,82 ha; đăng ký mới năm 2020 là 19 công trình/20,49 ha.

- Tại địa bàn huyện Ninh Hải có 39 dự án/577,93 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020 là 13 công trình, dự án/45,95 ha; đăng ký mới 26 công trình, dự án đăng ký mới/531,98 ha.

- Tại địa bàn huyện Ninh Sơn có 51 dự án/604,44 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020 là 16 công trình, dự án/428,91 ha; đăng ký mới là 35 công trình, dự án đăng ký mới/175,53 ha.

- Tại địa bàn huyện Bác Ái có 33 dự án/344,41 ha; trong đó chuyển tiếp từ năm 2019 sang năm 2020 là 16 công trình, dự án/278,47ha; đăng ký mới 17 công trình, dự án/65,49 ha.

(Kèm theo Danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Trong tổng số 293 danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020, có 29 công trình, dự án, với diện tích 194,45ha đất rừng cần phải chuyển mục đích sử dụng đất rừng sang mục đích khác (Ninh Phước 01 dự án/0,67ha; Thuận Bắc 03 dự án/13,37ha; Ninh Sơn 05 dự án/61,94ha; Thuận Nam 07 dự án/14,98ha và Bác Ái 13 dự án/103,58ha), Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm lập thủ tục đề trình cấp có thẩm quyền cho chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng theo quy định pháp luật. Trên cơ sở đó, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh đưa ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng đúng quy định trước khi triển khai thực hiện dự án.

- Căn cứ vào tiêu chí thu hồi đất tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết này, tiếp tục rà soát danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020, báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh tại kỳ họp giữa năm 2020 cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương và theo đúng quy định của Luật Đất đai 2013.

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật. Công bố công khai tại Ủy ban nhân dân cấp xã có danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất năm 2020 để người dân theo dõi, giám sát và triển khai thực hiện theo quy định của pháp luật. Việc giao đất thực hiện theo tiến độ thực tế của dự án, báo cáo tiến độ sử dụng đất đã giao cho nhà đầu tư triển khai thực hiện công trình, dự án và tình hình thực hiện Nghị quyết tại kỳ họp cuối năm 2020.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận khóa X kỳ họp thứ 11 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2019./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Thanh

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra				
					Đất chuyên mục đích	Đất khác	Đất rừng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I	Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020								
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương								
1	Trường Mẫu giáo Phú Thọ (gđ 2)	UBND thành phố	Đông Hải	0,12			0,12	ngân sách Nhà nước	NQ số 89/NQ-HĐND, ngày 17/5/2019 của HĐND thành phố về bổ sung kế hoạch đầu tư phát triển năm 2019
	Cộng			0,12	-	-	0,12		
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)								
1	Đường dây 110kV TBA 220kV Tháp Chàm - Ninh Phước	Tổng công ty Điện lực miền Nam	TP Phan Rang - Tháp Chàm	0,22			0,22	vốn vay ODA	VB số 5593/ADLMN-QLCTĐ1 ngày 14/9/2017 của BQL Dự án Điện lực Miền Nam
2	Trạm bơm tăng áp cấp nước phục vụ sản xuất cho KCN Du Long	Công ty cổ phần cấp nước Ninh Thuận	Phước Mỹ	0,95	0,95			vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 45225/UBND-KTTH ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh
3	Khu neo đậu tránh trú bão cửa Sóng Cái	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Đông Hải	1,55			1,55	vốn hỗ trợ của Chính phủ	Năm 2019 theo Danh mục công trình là 9,15 ha; đã thu hồi 7,6 ha; chuyển tiếp 1,55 ha,
4	Đường đôi phía Nam và thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Đạo Long	3,37			3,37	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2616/QĐ-UBND ngày 28/10/2016 của UBND tỉnh
	Cộng			6,09	0,95	-	5,14		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa...								
1	Dự án Sân tập golf	Công ty CP Sun Invest	Mỹ Bình	1,80			1,80	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Dự án Trường tiểu học Phú Thọ	UBND thành phố	Đông Hải	0,10			0,10	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 308a/QĐ-UBND ngày 17/9/2018 của UBND thành phố về Chủ trương đầu tư
2	Khu Công viên trung tâm thành phố	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Mỹ Bình	71,80	12,28		59,52	ngân sách Nhà nước và XH hóa	Quyết định số 2342/QĐ-UBND ngày 29/12/2018 của UBND tỉnh
3	Trung tâm lưu trữ Nhà nước tỉnh Ninh Thuận	Sở Nội vụ	Mỹ Hải	0,47			0,47	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2686/QĐ ngày 31/10/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về phê duyệt dự án
4	Khu hành chính tập trung tỉnh Ninh Thuận	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Mỹ Bình, Thanh Sơn	12,00	8,40		3,60	ngân sách Nhà nước	Văn bản số 607/BQL-QLDA ngày 15/11/2019 của Ban QLDA ĐTXD các công trình DD&CN
5	Dự án Trung tâm điều dưỡng người có công tỉnh Ninh Thuận (giai đoạn 2)	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Văn Hải	2,32			2,32	ngân sách Nhà nước	Công văn số 3124/UBND-QHXD ngày 06 tháng 8 năm 2015 của UBND tỉnh về chấp thuận địa điểm;
Cộng				86,69	20,68		-	66,01	
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)								
1	Đường dây 110kV Đa Nhim - Sông Pha - Ninh Sơn Tháp Chàm	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	TP Phan Rang - Tháp Chàm	0,06			0,06	vốn ngoài ngân sách	VB số 1848/ALĐMN-QLTĐ ngày 24/6/2019 của BQL Dự án Điện lực Miền Nam
2	Đường dây 110kV trạm 174 Tháp Chàm-Ninh Phước	Tổng Công ty Điện lực miền Nam	TP Phan Rang - Tháp Chàm	0,03			0,03	vốn ngoài ngân sách	VB số 1848/ALĐMN-QLTĐ ngày 24/6/2019 của BQL Dự án Điện lực Miền Nam
3	Đường Phan Bội Châu (đoạn từ Trụ sở Công an tỉnh đến đường Trần Nhân Tông)	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Mỹ Bình	4,89			4,89	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND tỉnh
4	Mở rộng tuyến đường nhánh đầu nối đường Yên Ninh đến bờ biển tại khu vực Bưu điện Bình Sơn	UBND thành phố	Mỹ Bình	0,23			0,23	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 290a/QĐ-UBND ngày 11/3/2019 của UBND thành phố về chủ trương đầu tư
Cộng				5,21	-		-	5,21	
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Khu đô thị biển Mỹ Bình	BQL Dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp	Mỹ Bình	72,00			72,00	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1339/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh
2	Mở rộng Chợ nông sản	Công ty TNHH Lân Hà	Tân Tài	1,50			1,50	vốn ngoài ngân sách	Thông báo số 379/TB-VPUB ngày 21/10/2016 của VP UBND tỉnh
3	Khu phức hợp đô thị sinh thái cao cấp sông Dinh	Kêu gọi đầu tư	Đông Hải	8,09			8,09	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 452/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
4	Giao đất cho tổ chức tôn giáo	Chi hội thánh Tin Lành	Bảo An	0,12			0,12	tổ chức tôn giáo	QĐ 306/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 về việc giao đất tại Bảo An cho hội thánh Tin Lành - chi hội Tin lành Phan Rang để sử dụng vào mục đích tôn giáo
5	Bệnh viện Y học cổ truyền		Văn Hải	2,22	0,22		2,00	ngân sách Nhà nước	
	Cộng			83,93	0,22	-	83,71		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất ...								
1	Dự án Khu đô thị mới bờ sông Dinh	Kêu gọi đầu tư	Phù Hà, Mỹ Hương	44,00			44,00	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 3520/UBND-KTTH ngày 16/8/2019 của UBND tỉnh
2	Khu dân cư phường Phù Hà	UBND thành phố	Phù Hà	0,37			0,37	ngân sách Nhà nước	Văn bản số 1200a/UBND-TCKH ngày 12/7/2016 của UBND thành phố
3	Khu dân cư khu phố 11, phường Đông Hải	UBND thành phố	Đông Hải	1,10			1,10	ngân sách Nhà nước	QĐ số 2364/QĐ-UBND ngày 06/8/2019 của UBND thành phố Phan Rang - Tháp Chàm về giao kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư năm 2019
4	Dự án khu dân cư Đông Hải	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thanh Sơn	Đông Hải	11,50			11,50	vốn ngoài ngân sách	NQ số 69/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của HĐND tỉnh về danh mục CT, DA thu hồi đất năm 2018
5	Mở rộng Khu đô thị biển Bình Sơn - Ninh Chữ (Khu K2)	Công ty CP đầu tư Hacom Holdings chi nhánh Ninh Thuận	Mỹ Bình	2,40			2,40	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 30/7/2019 của UBND tỉnh
	Cộng			59,37	-	-	59,37		
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường)								
	Không có công trình, dự án								
	Cộng II			235,20	20,90	-	214,30		
	Tổng cộng (I+II)			478,15	78,59		399,56		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020
TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM**
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)					Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra		Đất khác			
					Đất mục đích	Đất rừng	Đất khác			
					Đất lúa					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
I	Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020									
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước)									
1	Nhà máy điện gió Phước Hữu	Kêu gọi đầu tư	Phước Hữu	10,80	9,10		1,70	vốn ngoài ngân sách		
2	Nhà máy điện gió Phước Hữu - Duyên Hải I	Công ty TNHH Hưng Tín	Phước Hữu	9,80	7,83		1,97	vốn ngoài ngân sách	QĐ số 214/QĐ-UBND ngày 13/6/2016 của UBND tỉnh	
3	Đường dây 110kv TBA 220kv Tháp Chàm Ninh Phước	Tổng Công ty điện lực Miền Nam	Ninh Phước	0,19			0,19	vốn vay ODA	Văn bản số 5593/ADMIN-QLCTĐI ngày 14/9/2017	
4	Xây dựng bảo vệ khu dân cư 02 bên bờ Sông Lu	Ban QLDAB/TXD các công trình NN và PTNT	Phước Dân	2,90			2,90	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	QĐ số 1186/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh	
5	Xây dựng kê chống sạt lở bờ sông Dinh khu vực xã Phước Sơn	Ban QLDAB/TXD các công trình NN và PTNT	Phước Sơn	4,18			4,18	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	QĐ số 1187/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh	
6	Kiến cố kênh mương cấp 2,3 hồ chứa nước Tân Giang	Ban QLDAB/TXD các công trình NN và PTNT	Huyện Ninh Phước	3,00	3,00			vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận	
7	Kiến cố kênh mương cấp 2,3 hồ chứa nước Tả Ranh	Ban QLDAB/TXD các công trình NN và PTNT	Huyện Ninh Phước	2,00	2,00			vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận	
8	Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6,2	Cty CP năng lượng tái tạo và nông nghiệp Ninh Thuận	Phước Hữu	0,53			0,53	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của UBND tỉnh	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
9	Đường dây 220kV đầu nối nhà máy điện mặt trời Máy Sơn - Hoàn Lộc Việt	Công ty CP Điện mặt trời Máy Sơn - Hoàn Lộc Việt	Phước Vinh	0,03			0,03	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 2798/UBND-KT ngày 04/7/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận
10	Đường dây điện 110kV và Trạm cắt (Nhà máy điện mặt trời BP Solar)	Công ty Cổ phần Bắc Phương	Phước Hữu	1,86	0,28		1,58	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 35/QĐ-UBND ngày 29 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận
11	Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6,3	Công ty CPTVXD Điện 2, Công ty CPNLTT và NN Ninh Thuận, Công ty CPNLTT và NN Bình Phước	Phước Hữu	60,00			60,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 5531/UBND-KT ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh
12	Mở rộng Điện mặt trời Ninh Phước 10	liên doanh Công ty CP Điện lực khu vực 1, Công ty TNHH Đại Hoàng Hà	Phước Hữu	30,00			30,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương đầu tư số 102/QĐ-UBND ngày 27/3/2018 của UBND tỉnh
13	Điện mặt trời Thuận Nam 23, TN 29	Công ty CP ĐT XD và PT Trường Thành	Phước Hải	4,98			4,98	vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương đầu tư số 285/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của UBND tỉnh
14	Đường dây 500Kv nhiệt điện Văn Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hữu	1,00	1,00			vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 264/QĐ-UBQLV ngày 11/7/2019 của Ủy ban Quản lý vốn Nhà nước tại doanh nghiệp
15	Nhà máy điện mặt trời Phước Hữu 2 (mở rộng ĐMT Ninh Phước 9)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	140,00			140,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 3025/UBND-KT ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh
16	Nhà máy điện gió Win Energy Chính Thắng	Công ty TNHH điện gió Chính Thắng	Phước Hữu	9,53	5,99		3,54	vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương số 426/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh
17	Đường dây điện 110 Kv và mở rộng ngân xuất tuyến tại Trạm 110KV Ninh Phước (Nhà ĐMT Phước Hữu)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,30	0,06		0,24	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 1937/SCT-VP ngày 11/12/2017 của Sở Công Thương
18	Đường dây điện 220 kv đầu nối từ Ninh Phước đi Vĩnh Tân (Nhà máy điện mặt trời Phước Hữu 2)	Công ty TNHH Vĩnh Nha Trang	Phước Hữu	0,55	0,09		0,46	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận
19	Đường dây điện 110kv đầu nối dự án Nhà máy điện mặt trời Bầu Zôn	Liên doanh Công ty CP Đầu tư Trường Thành và Công ty TNHH Trường Thành	Phước Hữu	0,80			0,80	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 4509/UBND-KTTH ngày 19/10/2018 của UBND tỉnh
20	Cải tạo và nâng cấp hệ thống kênh mương cấp 2 của kênh Cham thuộc dự án cải tạo và nâng cấp kênh chàm và đường giao thông quản lý	Sở Nông nghiệp và PTNT	Phước Vinh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hậu	2,45	0,08		2,37	vốn vay ADB vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 610/QĐ-UBND ngày 17/4/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
21	Trạm biến áp 220kv Ninh Phước và đường dây đầu nối	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	3,44	3,41		0,03	vốn ngân sách	Quyết định số 674/QĐ-EVNNPT ngày 22/5/2019 của Tổng Công ty truyền tải quốc gia
22	Đường đổi vào thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Ban QLDA ĐTXD các công trình DD và CN	Ninh Phước	10,52			10,52	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 2616/QĐ-UBND tỉnh Ninh Thuận
23	Dự án Đê cửa sông Phú Thọ	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	An Hải	8,00			8,00	vốn hỗ trợ Chính phủ	Nghị quyết số 797/UBTVQH14 ngày 24/10/2019 của Ủy ban Thường vụ QH
24	Mở rộng trường tiểu học Hoài Nhơn Phước hậu, huyện Ninh Phước	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phước Hậu	0,15	0,08		0,07	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 987/QĐ-UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận
25	Nhà máy điện gió phong điện phía Nam (điện gió số 5)	Công ty cổ phần đầu tư xây dựng Trung Nam	Phước Hữu	7,59	5,00		2,59		
26	Tuyến đường giao thông phục vụ thi công vận hành dự án điện mặt trời SP Infra 1 (thuộc dự án Nhà máy điện mặt trời SP Infra 1)	Công ty TNHH năng lượng Surya Prakash Việt Nam	Phước Thái	1,84			1,84	Vốn ngoài ngân sách	Công văn số 3632/UBND-KT ngày 24/8/2018 của UBND tỉnh
C	Cộng			316,44	37,92		278,52		
Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt công đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa, thể thao, nghĩa địa									
1	Khu quy hoạch nghĩa địa thôn Hoài Nhơn	UBND xã Phước Hậu	Phước Hậu	1,70			1,70	ngân sách Nhà nước	Quyết định số: 2862/QĐ-UBND ngày 30/11/2012 của UBND huyện Ninh Phước
2	Chợ Phú Quý	Kêu gọi đầu tư	Phước Dân	1,21			1,21	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 2700/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của UBND huyện Ninh Phước
3	Mở rộng nghĩa trang thôn Phước An 1	UBND xã Phước Vĩnh	Phước Vĩnh	0,71			0,71	vốn ngoài ngân sách	UBND huyện đề xuất
4	Hệ thống thủy lâm kết hợp để phòng chống hoang mạc hóa và tích trữ với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Ninh Phước	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Ninh Phước	29,70			29,70	vốn ngân sách trung ương và nguồn vốn khác	Quyết định số 2327/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc Giao chỉ tiêu kế hao5ch vốn chương trình mục tiêu năm 2019
5	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khô hạn ven biển Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN & PTNT	Phước Hải	0,83			0,83	nguồn vốn TW và nguồn vốn khác	QĐ số 2327/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch vốn chương trình mục tiêu năm 2019.
	Cộng			34,15			34,15		

I	2	3	4	5	6	7	8	9	10
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chỉnh trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
1	Quy hoạch chỉnh trang và phân lô dân cư Mã Thành (thôn Phước thiện)	UBND xã Phước Sơn	Phước Sơn	1,60			1,60	ngân sách nhà nước	Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 25/04/2017 của UBND tỉnh Ninh Thuận
2	Khu dân cư Tám Ký	kêu gọi đầu tư	Phước Dân	7,17			7,17	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 31/QĐ-UBND ngày 08/01/2014 của UBND tỉnh Ninh Thuận
3	Khu dân cư Ninh Quý 1	UBND xã Phước Sơn	Phước Sơn	0,20			0,20	nguồn vốn: từ tiền sử dụng đất	Quyết định số 271/QĐ-UBND ngày 18/11/2013 của UBND huyện Ninh Phước
4	Chợ mới thôn Phước An 1	UBND xã Phước Vĩnh	Phước Vĩnh	0,41			0,41	vốn ngoài ngân sách	UBND huyện đề xuất
5	Khu dân cư phía Nam cầu Phú Quý (giai đoạn 2)	Kêu gọi đầu tư	Phước Dân	18,00	18,00			nguồn vốn: từ tiền sử dụng đất	Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 24/7/2018 của HĐND huyện
	Cộng			27,38	18,00		9,38		
	Cộng I			377,97	55,92		322,05		
II	Danh mục công trình, dự án đăng ký mới năm 2020								
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, dịch vụ, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương								
1	Xây dựng trụ sở công an huyện Ninh Phước	Công an tỉnh Ninh Thuận	Phước Dân	3,52	3,52			vốn ngân sách	Công văn số 4018/UBND-QHXD ngày 25/10/2015 của UBND tỉnh
2	Bia tường niệm di tích lịch sử, sự kiện thảm sát Ấp Nam năm 1947	BQL Dự án ĐTXD huyện Ninh Phước	Phước Hải	0,8			0,8	vốn ngân sách	Công văn số 2640/UBND-KT ngày 18/7/2019 và Công văn số 2892/UBND-KTTH ngày 09/7/2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận,
	Cộng			4,32	3,52		0,80		
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước)								
1	Nhà máy điện mặt trời Ninh Phước 6,2	Cty CP năng lượng tái tạo & nông nghiệp Ninh Thuận	Phước Hữu	10,90			10,90		
2	Điện mặt trời Ninh Phước 7	Liên doanh Công ty CP ĐTCNXD Hà Nội, Công ty CPĐT và XD Đồng Tâm; Tổng CTCPXNK và xây dựng Việt Nam	Phước Vĩnh	60,00			60,00		
3	Đường dây 500Kv nhiệt điện Văn Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Vĩnh, Phước Thái, Phước Sơn, Phước Hữu	1,02		0,67	0,35		
4	Trạm biến áp 220kv Ninh Phước và đường dây đầu nối	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Ninh Phước	1,30			1,30		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Dự án Nhà máy điện mặt trời Phước Thái 2	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Phước Thái	94,00			94,00	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 4001/UBND-KT ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh
6	Dự án Nhà máy điện mặt trời Phước Thái 3	Tập đoàn điện lực Việt Nam	Phước Thái	39,40			39,40	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 4001/UBND-KT ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh
7	Nhà máy điện gió số 17	Liên doanh Công ty TNHH Tài Tâm và Cty CP ĐTXD và Phát triển Bắc Phương	Phước Hậu, Phước Dân, Phước Hữu, Phước Thái	31,50	31,50			vốn ngoài ngân sách	Công văn số 3680/UBND-KT ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh Ninh Thuận (lựa chọn nhà đầu tư)
8	Xây dựng đường giao thông nội đồng	UBND xã Phước Hậu	Phước Hậu	0,24	0,24			vốn ngân sách	Thông báo số 142/TB-UBND ngày 23/4/2018 của UBND huyện NP
9	Đường dây điện 110 kV/giai toà công suất nhà máy điện mặt trời của Tập đoàn điện lực Việt Nam	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Phước Thái, Phước Hữu	0,35			0,35	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 4001/UBND-KT ngày 29/9/2016 của UBND tỉnh
10	Quyết định dự kiến thu hồi để di chuyển các công trình hạ tầng của địa phương khi xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Ninh Phước	huyện Ninh Phước	2,00			2,00	vốn ngân sách	Quyết định số 2352/QĐ-BGTVT ngày 31/10/2018 của Bộ Giao thông vận tải
11	Khắc phục sạt lở bờ sông đoạn sau lưng miếu Năm Bà, thôn Ninh Quý, xã Phước Sơn, huyện Ninh Phước	BQL Dự án ĐTXD huyện Ninh Phước	Phước Sơn	1,90			1,90	vốn ngân sách	Quyết định số 1598/QĐ-UBND ngày 01/10/2019
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa, thể thao, nghĩa địa			242,61	31,74		0,67	210,20	
	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khô hạn ven biển Ninh Thuận	Ban QLDĐTXD các công trình NN & PTNT	Phước Hải	15,15			15,15		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất			15,15			15,15		
	Khu dân cư An Hải (Bàu Bèo)	Kêu gọi đầu tư	An Hải	6,2	5,57		0,63	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 2853/SXD-QHKT ngày 13/9/2017 của Sở Xây dựng
	Cộng			6,20	5,57		0,63		
	Cộng II			268,28	40,83	0,67	226,78		
	Tổng cộng (I+II)			646,25	96,75	0,67	548,83		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THUẬN NAM
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)					Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Đất chuyên mục đích		Đất khác			
				6	7	8				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
I	Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020									
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
1	Trụ sở làm việc Chi cục Thống kê huyện	Cục Thống kê	Phước Nam	0,09			0,09	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1380/QĐ-BKHĐT ngày 22/9/2016 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
2	Khu công viên kết hợp sản xuất kinh doanh phía Bắc khu du lịch Mũi Dinh Ecopack	Công ty CP Mũi Dinh Ecopark	Phước Dinh	12,60			12,60	vốn ngoài ngân sách	Thông báo số 263/TB-VPUB ngày 20/9/2019 của Văn phòng UBND tỉnh	
	Cộng			12,69			12,69			
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực									
1	Sửa chữa, cải tạo Quốc lộ 1A - Phước Hà và đường Từ Thiện - Vĩnh Trường	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Phước Ninh, Nhị Hà, Phước Hà, Phước Dinh	1,23			1,23	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1641/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh	
2	Tu sửa mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Huyện Thuận Nam	0,11			0,11	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh	
3	Cải dịch đường ngang Ga Hòa Trinh tại Km 1419+419	Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam	Phước Nam	0,58			0,58	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2878/QĐ-BGTVT ngày 28/12/2018 của Bộ GTVT	
4	Cảng biển tổng hợp Cà Ná	Công ty TNHH MTV Cảng tổng hợp Quốc tế Hoa Sen Cà Ná - Ninh Thuận	Phước Diêm	31,82	2,47		29,35	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 13/6/2017 của UBND tỉnh	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Kênh chuyên nước Tân Giang - Sông Biêu huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Phước Hà, Nhị Hà	8,90		8,90		ngân sách Nhà nước	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh
6	Hệ thống kênh cấp 2, 3 và nâng cấp tuyến đường quản lý thuộc hồ chứa nước Sông Biêu	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Nhị Hà, Phước Hà, Phước Nam	12,26	1,85		10,41	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2168/QĐUBND-QHXD ngày 02/10/2015 của UBND tỉnh
7	Nhà máy điện mặt trời Hồ Núi Một	Công ty CP ĐT XD&PT Trường Thành	Phước Dinh	60,00			60,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 14/9/2018 của UBND tỉnh
8	Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 19	Công ty CP Tập đoàn Đức Long Gia Lai	Phước Minh	60,00			60,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 2009/QĐ-UBND ngày 26/11/2018 của UBND tỉnh
9	Nhà máy điện mặt trời Nhị Hà (giai đoạn 2)	Công ty TNHH MTV solar power Ninh Thuận	Nhị Hà	168,00			168,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 4589/UBND-KTTH ngày 24/10/2018 của UBND tỉnh
10	Nhà máy điện mặt trời TTC Nhị Hà	Công ty CP năng lượng sạch Ninh Thuận	Nhị Hà	50,00			50,00	vốn ngoài ngân sách	Đang bổ sung quy hoạch điện lực
11	Nhà máy điện mặt trời Phước Dinh T&T1	Công ty Cổ phần tập đoàn T&T	Phước Dinh	51,83			51,83	vốn ngoài ngân sách	Đang bổ sung quy hoạch điện lực
12	Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 16	Công ty CP điện mặt trời Trung Nam	Phước Minh	153,00			153,00	vốn ngoài ngân sách	Đang bổ sung quy hoạch điện lực
13	Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 5	Công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô	Phước Minh	50,00			50,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 3638/VPUB-KTTH ngày 28/9/2018 của Văn phòng UBND tỉnh
14	Nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 20	Liên doanh Công ty Cổ phần TSV và Công ty TNHH năng lượng xanh Adani	Phước Ninh, Phước Minh	59,86			59,86	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của UBND tỉnh
15	Nhà máy điện mặt trời kết hợp nông nghiệp	Liên doanh Công ty Cổ phần Longhold Nhị Hà Quốc Tế, BMT và VIDIFI	Nhị Hà	60,00			60,00	vốn ngoài ngân sách	Đang bổ sung quy hoạch điện lực
16	Nhà máy điện dùng năng lượng tái tạo Phước Nam-Enfinity-Ninh Thuận	Công ty TNHH Phương Đông	Phước Ninh	21,10	9,50		11,60	vốn ngoài ngân sách	Giấy chứng nhận đầu tư số 431043000131 do UBND tỉnh cấp ngày 19/3/2011
17	Nhà máy điện gió Win Energy Chính Thắng và đường dây đầu nối	Công ty TNHH Điện gió Chính Thắng	Phước Ninh, Phước Nam	12,00	3,00		9,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của UBND tỉnh
18	Nhà máy điện gió Hồ Bầu Ngừ	Công ty Cổ phần xây dựng và phát triển Trường Thành	Phước Dinh	31,20			31,20	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 1765/UBND-KT ngày 03/5/2018 của UBND tỉnh
19	Nhà máy Phong điện Việt Nam Power số 1	Công ty Platial Global Inc	Phước Minh	20,00			20,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 14571/UBND-KT ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
20	Nhà máy điện gió Phước Minh và đường dây đầu nối	Liên doanh Công ty Cổ phần TSV và Công ty TNHH năng lượng xanh Adani	Phước Ninh	17,30			17,30	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 119/QĐ-UBND ngày 22/01/2018 của UBND tỉnh
21	Nhà máy điện gió số 7A	Công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô	Phước Minh	15,00			15,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 20/9/2018 của UBND tỉnh
22	Trụ đường dây đầu nối dự án ĐMT Hồ Núi Một	Công ty CP ĐT XD&PT Trường Thành	Huyện Thuận Nam	0,60			0,60	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2019
23	Trụ đường dây đầu nối dự án ĐMT Adani-Phước Minh	Liên doanh Công ty CP TSV và Công ty TNHH năng lượng xanh Adani	Huyện Thuận Nam	0,25			0,25	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2019
24	Đường dây 500 kV nhiệt điện Vân Phong-nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Huyện Thuận Nam	4,19		2,32	1,87	ngân sách Nhà nước	QĐ số 1891/TTg-CN ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ
25	Trạm biến áp 220 kV Ninh Phước và đầu nối	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Trà Nô, Nại Hà	0,09		0,09		Ngân sách Nhà nước	QĐ số 674/QĐ-EVNNPT ngày 22/5/2019 của Tổng Công ty truyền tải điện quốc gia
26	Đường dây 500 kV mạch kép Thuận Nam - Chơn Thành	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Huyện Thuận Nam	1,50			1,50	ngân sách nhà nước	QĐ số 1891/TTg-CN ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ
27	Trạm biến áp 500 kV/220kV Thuận Nam và đường dây đầu nối	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Huyện Thuận Nam	26,10			26,10	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 124/TB-V PUB ngày 08/5/2019 của Văn phòng UBND tỉnh
28	Dự án tuyến đường dây đầu nối nhà máy điện mặt trời Thuận Nam 12	Công ty Cổ phần điện mặt trời Thành Vinh	Huyện Thuận Nam	0,10		0,10	0,00		Công văn số 3276/UBND-KTTH ngày 01/8/2019 của UBND tỉnh
29	Kè chống sạt lở khu vực cảng Cà Ná	Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và PTNT	Cà Ná	3,30			3,30	ngân sách Nhà nước	Nghị quyết số 797/UBTVQH14 ngày 24/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,
30	Dự án tuyến đường dây 220kV đầu nối nhà máy điện mặt trời Hacom Solar	Công ty TNHH Năng lượng Hacom	Phước Minh Nại Hà,	0,99		0,91	0,07		Công văn số 594/TTg-CN ngày 10/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn số 2299/UBND-KT ngày 05/6/2018 của UBND tỉnh
31	Trụ đường dây đầu nối dự án ĐMT Hacom Solar	Công ty TNHH Hacom	Huyện Thuận Nam	1,05			1,05	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 10/NQ-HĐND ngày 12/7/2019
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa, thể thao, nghĩa địa			922,35	14,35	14,80	893,21		
1	Dự án di dân và xây dựng CSHT khu TĐC cho các hộ dân vùng trũng bị ảnh hưởng do nhiễm mặn muối Quán Thê	Ban QLĐA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Phước Nam	44,80			44,80	ngân sách Nhà nước	Văn bản số 126a/HĐND-VP ngày 27/8/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Trường Tiểu học Từ Thiện (Cơ sở Bầu Ngừ)	UBND huyện Thuận Nam	Phước Dinh	0,27				0,27	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 2588/UBND-QHXD ngày 25/8/2018 của UBND tỉnh
Cộng									
D Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chỉnh trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất, ...									
1	Khu công nghiệp Cà Ná	Công ty TNHH MTV ĐTHH KCN Hoa Sen Cà Ná - Ninh Thuận	Phước Diêm	827,20			827,20	vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương đầu tư của UBND tỉnh
2	Khu dân cư Phước Nam	UBND huyện Thuận Nam	Phước Nam	10,00	4,01		5,99	vốn ngoài ngân sách	TB số 157/TB/HU ngày 19/7/2017 của Huyện ủy
3	Khu dân cư Phước Dinh	UBND huyện Thuận Nam	Phước Dinh	16,50			16,50	vốn ngoài ngân sách	TB số 157/TB/HU ngày 19/7/2017 của Huyện ủy
4	Khu dân cư phía Nam đường ven biển	UBND huyện Thuận Nam	Phước Diêm	50,00			50,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 1085/QĐ-UBND ngày 15/4/2014 của UBND tỉnh
Cộng									
E Nhóm dự án khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường)									
				903,70	4,01		899,69		
Cộng I				1,883,81	18,36	14,80	1,850,66		
II Danh mục công trình dự án đăng ký mới năm 2020									
A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
	Đài phát sóng Nam Trung Bộ	Trung tâm Kỹ thuật phát thanh truyền hình	Phước Dinh	16,10			16,10	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 103/QĐ-TN/VN ngày 19/01/2018 của Đài Tiếng nói Việt Nam
Cộng									
1	Hệ thống thủy lâm kết hợp để phòng chống hoang mạc hóa và thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện Ninh Phước và huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Huyện Thuận Nam	5,60			5,60	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2327/QĐUBND-QHXD ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh
2	Thay dây dẫn đường dây 110 KV 174 Tháp Chàm - Ninh Phước	Ban Quản lý dự án lưới điện Miền Nam	Huyện Thuận Nam	0,12			0,12	ngân sách Nhà nước	QĐ số 667/QĐ-BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công thương
3	Đường dây mạch 2 Ninh Phước - Tuy Phong- Phan Rí, tỉnh Bình Thuận, Ninh Thuận	Ban Quản lý dự án lưới điện Miền Nam	Huyện Thuận Nam	0,63	0,09		0,54	ngân sách Nhà nước	QĐ số 667/QĐ-BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công thương
4	Trạm biến áp 500 kV/220kV Thuận Nam và đường dây đầu nối	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Huyện Thuận Nam	6,47			6,47	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 124/TB-VPUB ngày 08/5/2019 của Văn phòng UBND tỉnh
	Quỹ đất dự kiến thu hồi để di chuyển các công trình hạ tầng của địa phương khi xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Thuận Nam	huyện Thuận Nam	2,00			2,00	vốn ngân sách	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Cộng			14,82		0,09	14,73		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa, thể thao, nghĩa địa								
	Khu tái định cư đường Cao tốc Bắc Nam	UBND huyện Thuận Nam	Nhị Hà	2,08	2,00		0,08	ngân sách Nhà nước	Công văn số 127/UBND-TCĐNC ngày 14/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận
	Cộng			2,08	2,00		0,08		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất, ...								
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường)								
	Cộng II			33,00	2,00	0,09	30,91		
	Tổng cộng I+II			1,916,81	20,36	14,89	1,881,57		

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN THUẬN BẮC
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra				
					Đất chuyên mục đích	Đất khác	Đất rừng		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020									
A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
B Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực ...)									
1	Nhà máy điện gió Đầm Nại 4	Liên doanh Công ty CP TSV và Công ty TNHH the Blue Circle	Bắc Phong, Bắc Sơn	4,35	4,35			vốn ngoài ngân sách	Công văn 5255/UBND-KT ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh
2	Nhà máy điện gió Hanbaram	Công ty Land Ville Energy Hàn Quốc	Bắc Phong, Lợi Hải	25,00	12,50		12,50	vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương đầu tư số 47/QĐ-UBND 02/02/2018 của UBND tỉnh
3	Nhà máy điện gió Lợi hải	Công ty CP Phong điện Thuận Bình	Lợi Hải	4,67	4,67			vốn ngoài ngân sách	Quyết định chủ trương đầu tư số 320/QĐ-UBND 29/09/2017 của UBND tỉnh
4	Nhà máy điện gió Công Hải	BQLDA Ô Môn	Công Hải	8,90			8,90	vốn ngoài ngân sách	Giấy chứng nhận đầu tư số 43121000269 do UBND tỉnh cấp ngày 21/01/2015
5	Tiểu dự án phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn	Ban QLDADTXD các công trình NN & PTNT	Bắc Phong	5,90	0,76	-	5,14	vốn vay WB	QĐ số 1154/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh
6	Thu trữ nước dưới đất để phát triển nông lâm nghiệp nhằm thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh bền vững trên vùng đất khó hạn ven biển Ninh Thuận	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Bắc Sơn	19,40	0,20	-	19,20	Nguồn vốn trung ương và nguồn vốn khác	QĐ số 2327/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiết kế hoạch vốn chương trình mục tiêu năm 2019

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
7	Hồ sinh thái Kiên Kiên	Ban QLDAĐTĐ các công trình NN & PTNT	Lợi Hải	87,00	5,00	12,38	69,62	ngân sách TW và vốn khác	QĐ số 1339/QĐ-UBND ngày 13/8/2018 của UBND tỉnh
8	Tu sửa mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn	BQLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Công Hải, Lợi Hải	0,10			0,10	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/03/2017 của UBND tỉnh
9	Kè chống sạt lở bảo vệ khu dân cư Bà Râu	BQLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Lợi Hải	2,80	0,14		2,66	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 1185/QĐ-UBND ngày 20/6/2017 của UBND tỉnh
10	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất Măng tây xanh	UBND huyện	Lợi Hải	1,35	1,35		0,00	ngân sách Nhà nước	Quyết định 1086/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND huyện
11	Hệ thống thủy lợi phục vụ sản xuất thôn Xóm Bằng	UBND huyện	Bắc Sơn	2,00			2,00	ngân sách Nhà nước	Quyết định 1796/QĐ-UBND ngày 31/12/2016 của UBND huyện
12	Đường dây 110kV trạm biến áp 220kV Tháp Chàm - Ninh Phước	Ban quản lý Dự án lưới điện Miền Nam	Bắc Phong	0,10		0,1	0,00	vốn ngoài ngân sách	Công văn 2634/UBND-KTN ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh
13	Cầu Móng thôn Bà Râu	UBND huyện Thuận Bắc	Lợi Hải	0,25			0,25	ngân sách Nhà nước	Quyết định 1085/QĐ-UBND ngày 15/10/2018 của UBND huyện Thuận Bắc
14	Các tuyến đường giao thông liên thôn, xã, huyện Thuận Bắc	UBND huyện Thuận Bắc	Lợi Hải	2,50	2		0,50	ngân sách Nhà nước	Quyết định 844/QĐ-UBND ngày 09/6/2016 của UBND huyện Thuận Bắc
C	Cộng			164,32	30,97	12,48	120,87		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Chợ Công Hải	Công ty TNHH ĐTKD bất động sản Phú Thịnh	Công Hải	0,70	0,70			vốn ngoài ngân sách	Đang xin chủ trương đầu tư
2	Quy hoạch khu dân cư An Đạt	Kêu gọi đầu tư	Lợi Hải	15,80	9,00		6,80	vốn ngoài ngân sách	UBND huyện đề xuất
3	Quy hoạch Khu dân cư Mỹ Nhơn	UBND huyện	Bắc Phong	2,00	2,00			ngân sách Nhà nước	UBND huyện đề xuất
	Cộng			18,50	11,70		6,80		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản, ...								
	Cộng I			182,82	42,67	12,48	127,67		
II	Danh mục công trình dự án đăng ký mới năm 2020								
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương								
1	Trường liên cấp 1, II	UBND huyện	Lợi Hải	1,6	1,6			nguồn hỗ trợ của doanh nghiệp	UBND huyện đề xuất

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
2	Trường tiểu học xã Lợi Hải	Phòng Giáo dục và Đào tạo	Lợi Hải	0,13			0,13		Tờ trình 85/TT-Tr-UBND ngày 02/8/2019 của UBND huyện
3	Trụ sở Ban quản lý dự án hạ tầng huyện	Ban quản lý dự án hạ tầng huyện	Lợi Hải	0,10			0,10		Tờ trình 113/TT-Tr-UBND ngày 12/9/2019 của UBND huyện
4	Khu di tích lịch sử Trại tập trung Bà Râu	UBND huyện	Lợi Hải	0,04			0,04		Quyết định 83/QĐ-UBND ngày 16/01/2018 công nhận di tích lịch sử cấp tỉnh
5	Trạm quản lý và bảo vệ rừng Bình Nghĩa	Vườn Quốc gia Núi Chúa	Bắc Sơn	0,12			0,12		Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 18/3/2016 của UBND tỉnh
	Cộng			1,99	1,60	-	0,39		
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)								
1	Cải tạo nâng cấp tiết điện đường dây 110kV Đa Nhim-Trạm 220kV Tháp Chàm	BQL Dự án lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,10	0,10			vốn ngoài ngân sách	Văn bản 1848/ALĐMN-QLĐT ngày 24/6/2019 của BQLDA lưới điện Miền Nam
2	Cải tạo nâng cấp tiết điện đường dây 110kV-Trạm 220kV Tháp Chàm-Ninh Hải	BQL Dự án lưới điện Miền Nam	huyện Thuận Bắc	0,11	0,11			vốn ngoài ngân sách	Văn bản 1848/ALĐMN-QLĐT ngày 24/6/2019 của BQLDA lưới điện Miền Nam
3	Cải tạo nâng cấp tiết điện đường dây 110kV-Trạm 220kV Nhà Trang - Tháp Chàm	BQL Dự án lưới điện Miền Trung	huyện Thuận Bắc	0,89		0,89		vốn ngoài ngân sách	Văn bản 8666/CPMB-PBĐ ngày 30/10/2019 của BQLDA các công trình điện Miền Trung,
4	Đường cao tốc Bắc Nam	Bộ Giao thông vận tải	huyện Thuận Bắc	5,00			5,00	ngân sách Nhà nước	Theo đề nghị của Sở Giao thông vận tải
5	Quy hoạch dự kiến thu hồi để di chuyển các công trình hạ tầng của địa phương khi xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Thuận Bắc	huyện Thuận Bắc	2,00			2,00	vốn ngân sách	Quyết định 1557/QĐ-UBND ngày 26/9/2019; Quyết định 1556/QĐ-UBND ngày 26/9/2019; Quyết định 1371/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 của UBND tỉnh
6	Đường bê tông nội đồng Cây Sung Bà Rọ	UBND huyện Thuận Bắc	Bắc Sơn	0,40			0,40	cân đối ngân sách địa phương	Quyết định 795/QĐ-UBND ngày 20/5/2019 của UBND tỉnh
7	Hạ tầng kỹ thuật khu sản xuất măng tây xanh giai đoạn 2	UBND huyện Thuận Bắc	Lợi Hải	1,00	0,25		0,75	cân đối ngân sách địa phương	Quyết định 1119/QĐ-UBND ngày 22/10/2018 của UBND huyện
8	Mở rộng hệ thống cấp nước tạo nguồn bên vũng dọc kênh Bắc	Ban XDNL và thực hiện các dự án ODA ngành nước	Bắc Phong	0,43	0,43			Vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Công văn 3873/UBND-QHXD ngày 10/9/2018 của UBND tỉnh
	Cộng			9,93	0,89	0,89	8,15		

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Chợ Mỹ Nhơn	Công ty TNHH đầu tư chợ Mỹ Nhơn	Bác Phong	0,07			0,07	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 30/11/2019
2	Khu dân cư Suối Vang	UBND huyện	Công Hải	2,00	2,00			ngân sách Nhà nước	UBND huyện đề xuất
	Cộng								
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
1	Chính trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND xã đề xuất	Loị Hải	1,32	1,32				UBND xã đề xuất
2	Chính trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND xã đề xuất	Bác Phong	4,39	4,39				UBND xã đề xuất
3	Chính trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND xã đề xuất	Bác Sơn	0,5	0,5				UBND xã đề xuất
4	Chính trang khu dân cư nông thôn tại các xã Công Hải	UBND xã đề xuất	Công Hải	0,3	0,30				UBND xã đề xuất
	Cộng								
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản, ...								
	Cộng II								
	Tổng cộng I + II								
				20,50	11,00	0,89	8,54		
				203,32	53,67	13,37	136,21		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NINH HẢI
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)				Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra				
					Đất lúa	Đất rừng	Đất khác		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
I Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020									
A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
1	Hạ tầng khu du lịch Ninh Chữ	UBND huyện	Khánh Hải	2,75				2,75	Quyết định số 291/QĐ-UBND ngày 12/12/2013 của UBND huyện
2	Khu vực Bãi cát ven biển Ninh Chữ phục vụ dự án du lịch	UBND huyện	Khánh Hải	0,84				0,84	Công văn số 205/UBND-NC ngày 12/01/2018 của UBND tỉnh
	Cộng			3,59				3,59	
B Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước)									
1	Điện gió Đầm Nại 4	Công ty Cổ phần điện gió Đầm Nại	Phước Hải	4,35	4,35				Công văn số 5255/UBND-KT ngày 13/12/2017 của UBND tỉnh, Điều chỉnh quy mô, địa điểm, chủ đầu tư dự án theo NQ số 07/NQ-HĐND
2	Nhà máy điện gió Hanbaram	Liên doanh Cty TNHH LandVilLe Energy Hàn Quốc và Cty Equis VN	Xuân Hải, Tân Hải	10,00	10,00				Quyết định chủ trương đầu tư số 47/QĐ-UBND ngày 02/02/2018 của UBND tỉnh
3	Đường dây 110kV TBA 220kV Tháp Chàm - Ninh Phước	Tổng công ty Điện lực Miền Nam	Ninh Hải	0,19	0,19			0,19	Công văn số 2634/UBND-KTN ngày 29/6/2015 của UBND tỉnh
4	Đường vành đai phía Bắc tỉnh Ninh Thuận (Đoạn từ đường tỉnh 702 đến đèo Khánh Nhơn)	BQL Dự án ĐTXD các công trình giao thông	Nhơn Hải	7,00	7,00			7,00	UBND tỉnh đã có văn bản trình Thủ tướng Chính phủ
5	Nâng cấp mở rộng đường giao thông khu phố Ninh Chữ 1	UBND huyện	Khánh Hải	0,04	0,04			0,04	Công văn số 3703/UBND-QHXD ngày 30/8/2018 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
6	Mở rộng hệ thống cấp nước kênh Bắc cấp nước thô cho hệ thống cấp nước Phước Trung thuộc dự án WB3	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước	Xuân Hải	2,13			2,13	vốn ngân hàng thế giới và các nguồn vốn khác	Văn bản số 4397/UBND-QHXD ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh
7	Công trình đầu tư bổ sung nguồn nước bền vững cho hệ thống cấp nước Mỹ Tường thuộc dự án WB3	Ban Xây dựng năng lực và thực hiện các dự án ODA ngành nước	Nhom Hải	2,43			2,43	vốn ngân hàng thế giới và các nguồn vốn khác	Văn bản số 4397/UBND-QHXD ngày 11/11/2015 của UBND tỉnh
8	Tu sửa mở rộng hệ thống cấp nước sinh hoạt nông thôn	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ninh Hải	0,10			0,10	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh
Cộng				26,24	14,35		11,89		
C Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt công đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...									
D Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chỉnh trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất									
1	Hạ tầng khu quy hoạch điểm dân cư An Nhom (giai đoạn 2)	UBND huyện	Xuân Hải	6,19	6,19			ngân sách Nhà nước	Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND huyện,
2	Cơ sở hạ tầng khu du lịch Vĩnh Hy	BQL Dự án ĐTXD các công trình dân dụng và CN	Vĩnh Hải	2,59			2,59	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1078/QĐ-UBND ngày 19/5/2017 của UBND tỉnh
3	Hạ tầng khu quy hoạch điểm dân cư nông thôn xã Phương Hải (giai đoạn 2)	UBND huyện	Phương Hải	7,34			7,34	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 819/QĐ-UBND ngày 17/8/2017 của UBND huyện (chưa thực hiện)
Cộng				16,12	6,19		9,93		
E Nhóm dự án khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu thông thường)				45,95	20,54		25,41		
II Công trình, dự án đăng ký mới năm 2020									
A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
B Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước)									
1	Đường dây 110kv đầu nối dự án Nhà máy điện mặt trời Solar Farm 35MWp đầu nối trạm 110kv Ninh Hải.	Công ty Cổ phần đầu tư năng lượng tái tạo LICOGI 16 Ninh Thuận	Nhom Hải, Tri Hải, Phương Hải	0,55	0,02		0,53	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 4291/UBND-KTTH ngày 10/10/2019 của UBND tỉnh
2	Cải tạo nâng tiết điện ĐĐ 110kv Đa Ninh - Trạm 220kv Tháp Chàm	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Ninh Hải	0,07			0,07	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 667/QĐ-BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công Thương
3	Cải tạo nâng tiết điện ĐĐ 110kv Trạm 220kv Tháp Chàm - Ninh Hải	Tổng Công ty Điện lực Miền Nam	Ninh Hải	0,02			0,02	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 667/QĐ-BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công Thương
4	Dự án đường vào khu du lịch Hòn Đò	Công ty Cổ phần ĐT&PT Hòn Đò	Thanh Hải	1,50			1,50	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 1555/SGT-QLGT ngày 21/8/2019 của Sở Giao thông vận tải
5	Nâng cấp mở rộng Khu neo đậu tránh trú bão Ninh Chữ	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Tri Hải	1,67			1,67	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 1878a/QĐ-UBND ngày 29/9/2017

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
6	Kè chống sạt lở bờ biển, bảo vệ dân cư khu vực xã Nhơn Hải đến xã Thanh Hải	UBND huyện	Nhơn Hải, Thanh Hải	6,00			6,00	ngân sách Nhà nước	Nghị quyết số 797/NQ-UBTVQH14 ngày 24/10/2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
7	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn	BQL Dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ninh Hải	14,60	2,80		11,80	vốn vay ADB và vốn đối ứng ngân sách Nhà nước	Theo Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi số 1154/QĐ-UBND ngày 10/7/2018
8	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Nhơn Sơn - Thành Hải	BQL Dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Ninh Hải	14,60	2,80		11,80	vốn vay ADB và vốn đối ứng ngân sách Nhà nước	Theo Quyết định phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi số 1154/QĐ-UBND ngày 10/7/2018
	Cộng			39,01	5,62		33,39		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt công đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Công trình Sân bóng đá Khánh Hải (thuộc dự án Khu đô thị mới Khánh Hải)	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	3,33			3,33	vốn ngoài ngân sách	Kêu gọi đầu tư
2	Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh chợ Xuân Hải (bổ sung phần đất thuộc hành lang ATGT dọc TL705)	UBND huyện	Xuân Hải	0,20	0,20			ngân sách Nhà nước	Quyết định số 866/QĐ-UBND ngày 31/5/2013 về việc phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) khu trung tâm xã Xuân Hải, huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.
	Cộng			3,53	0,20		3,33		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
1	Khu đô thị mới Khánh Hải	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	29,23			29,23	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh
2	Khu đô thị ven bờ Tây Bắc Đầm Nại (thuộc khu đô thị ven Đầm Nại)	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	143,90			143,90	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh
3	Khu đô thị nhà vườn phát triển mới phía Tây Nam Đầm Nại (thuộc khu đô thị ven Đầm Nại)	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	164,00			164,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh
4	Khu nhà vườn - trồng cây ăn quả (thuộc khu đô thị ven Đầm Nại)	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	119,34			119,34	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 330/QĐ-UBND ngày 28/8/2019 của UBND tỉnh
5	Chuỗi dịch vụ hậu cần nghề cá công nghệ cao Ninh Thuận	Công ty Cổ phần thương mại dịch vụ kỹ thuật Chấn Hưng	Khánh Hải	4,14			4,14	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 2845/QĐ-UBND ngày 29/12/2015 của UBND huyện Ninh Hải về việc phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng (1/500) Cảng cá Ninh Chữ

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
6	Hạ tầng khu dân cư phía Tây núi Đả Chông	Kêu gọi đầu tư	Khánh Hải	10,00	10,00			vốn ngoài ngân sách	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 9/9/2019 của Thường trực Huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
7	Hạ tầng khu dân cư Ba Bồn (sau cây xăng)	UBND huyện	Khánh Hải	0,20			0,20	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1164-TB/HU ngày 27/11/2018 của Ban Thường vụ huyện ủy cho chủ trương lập quy hoạch các khu dân cư.
8	Hạ tầng khu chỉnh trang bờ kè phía Nam lạch Tri Thủy (A10)	UBND huyện	Khánh Hải	0,20			0,20	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 02/4/2013 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải
9	Hạ tầng khu dân cư xã Xuân Hải (trường mẫu giáo Thành Sơn cũ)	UBND huyện	Xuân Hải	0,30			0,30	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
10	Hạ tầng khu dân cư Mỹ Tường 2 (độc TL 702)	UBND huyện	Nhơn Hải	2,00			2,00	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
11	Hạ tầng khu dân cư Khánh Hội	Kêu gọi đầu tư	Tri Hải	7,93			7,93	vốn ngoài ngân sách	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
12	Hạ tầng khu dân cư Tân An	UBND huyện	Tri Hải	0,80			0,80	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1326/QĐ-UBND ngày 12/12/2017 của Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải
13	Hạ tầng khu dân cư Đồng Giữa xã Hộ Hải	UBND huyện	Hộ Hải	1,20			1,20	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
14	Hạ tầng khu dân cư Đồng Miêu xã Hộ Hải	UBND huyện	Hộ Hải	1,50			1,50	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
15	Hạ tầng khu dân cư dọc hai bên đường 3-2 xã Tân Hải	UBND huyện	Tân Hải	3,20			3,20	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
16	Hạ tầng khu dân cư Mỹ Tân	UBND huyện	Thanh Hải	1,50			1,50	ngân sách Nhà nước	Thông báo số 1450-TB/HU ngày 09/9/2019 của Thường trực huyện ủy chủ trương thực hiện các khu quy hoạch dân cư trên địa bàn huyện Ninh Hải
	Cộng			489,44	10,00		479,44		
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản (trừ khoáng sản vật liệu thông thường)								
	Cộng II			531,98	15,82		516,16		
	Tổng cộng I + II			577,93	36,36		541,57		

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**
CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NINH SƠN
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)					Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra			Đất khác		
					Đất chuyên mục đích	Đất lúa	Đất rừng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	
I Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020										
A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương										
B Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)										
1	Dự án Thủy điện Tân Mỹ 2	Công ty CPĐT Vinacco	Tân Sơn	10,00				10,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định 06/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 của UBND tỉnh
2	Kè chống sạt lở bờ Sông Ông bảo vệ khu dân cư thị trấn Tân Sơn	BQL Dự án ĐTXD các công trình NN & PTNT	Tân Sơn	1,75				1,75	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	QĐ số 564/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh
3	Đường trung tâm xã Ma Nời đi Tả Nời	UBND huyện	Ma Nời	0,15				0,15	vốn vay của Trung ương	Quyết định số 15/QĐ-UBND của UBND tỉnh
4	Sửa chữa cái tạo đường Tả Nời đi Ma Nời	BQLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Ma Nời	1,23				1,23	vốn vay WB và vốn đối ứng ngân sách tỉnh	Quyết định số 1640/QĐ-UBND ngày 21/08/2017 của UBND tỉnh
5	Đường dây 500 kv Nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Huyện Ninh Sơn	1,47		0,61		0,86	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND, ngày 13/5/2019 của HĐND tỉnh; Quyết định số 264/QĐ UBQLV ngày 11/7/2019
6	Dự án Nhà máy điện mặt trời Sunseap Link Việt Nam	Công ty Sunseap Links Pte Ltd	Mỹ Sơn	110,00				110,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 4206/UBND-KTTH ngày 03/10/2019 của UBND tỉnh
7	Kênh cấp 1 thuộc Hệ thống thủy lợi Tân Mỹ	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Mỹ Sơn, Nhơn Sơn	17,50				17,50	vốn trái phiếu Chính phủ	Thông báo số 5702/TB-N/NTN-V/P ngày 27/7/2018 của Bộ NN và PTNT; theo văn bản số 987/BQLDAĐTXD-DAI

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
8	Điện mặt trời Ninh Sơn 4 (khu vực Hòn Trọc)	Liên doanh Công ty CPXD/TM Lam Sơn và bà Nguyễn Phương Diệu	Mỹ Sơn	30,00			30,00	vốn ngoài ngân sách	Bộ Công Thương đã họp thẩm định
9	Mở rộng điện mặt trời Mỹ Sơn (Hoàng Lộc Việt (giai đoạn 2))	Công ty cổ phần ĐMT Mỹ Sơn Hoàn Lộc Việt	Mỹ Sơn	150,00			150,00	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 347/UBND-KTTH ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh
10	Điện mặt trời Ninh Sơn 8 Xã Quảng Sơn	Công ty thủy điện Quảng Sơn	Quảng Sơn, Tân Sơn	36,00			36,00	vốn ngoài ngân sách	Bộ Công Thương đã họp thẩm định (quy mô cs 30 MWp)
11	Đường điện 22 kv đầu nối nhà máy thủy điện Tân Mỹ	Chủ đầu tư	Ninh Sơn	0,35			0,35	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND, ngày 13/5/2019 của HĐND tỉnh
12	Đường điện 22 kv đầu nối tích năng Bắc Ái	Chủ đầu tư	Ninh Sơn	0,13			0,13	vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 07/NQ-HĐND, ngày 13/5/2019 của HĐND tỉnh
	Cộng			358,58			0,61	357,97	
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Trụ sở BQL khu phố 2	UBND huyện	Tân Sơn	0,03			0,03	nguồn vốn sự nghiệp kinh tế huyện	
2	Xây dựng chợ mới xã Nhơn Sơn	UBND huyện	Nhơn Sơn	0,52	0,38		0,14	nguồn vượt thu của huyện	
	Cộng			0,55	0,38		0,17		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chỉnh trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
1	Cụm công nghiệp Quảng Sơn	BQLDA ĐTXD các công trình DD và CN	Quảng Sơn	50,28			50,28	ngân sách Nhà nước	QĐ số 227/QĐ-UBND ngày 12/9/2013 của UBND tỉnh
2	Xây dựng khu dân cư Bắc Sông Ông	Kêu gọi đầu tư	Tân Sơn	19,50	19,50		0,00	vốn ngoài ngân sách	QĐ số 1585/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND
	Cộng			69,78	19,50		50,28		
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản, ... (không có)								
	Cộng I			428,91	19,88		0,61	408,42	
II	Danh mục công trình dự án đăng ký mới năm 2020								
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương								
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực ...)								
1	Trạm dừng nghỉ thuộc dự án đường cao tốc Bắc Nam	UBND huyện	Nhơn Sơn	3,92			3,92	vốn ngân sách	Văn bản số 127/UBND-TCDNC ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh
2	Di dời các đường điện phục vụ giải phóng mặt bằng thi công đường cao tốc Bắc Nam	UBND huyện	Nhơn Sơn	0,07			0,07	vốn ngân sách	Văn bản số 127/UBND-TCDNC ngày 14/01/2019 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
3	Tuyến đường tránh Lòng hồ Sông Than đi vào khu sản xuất Núi Quyết (rộng 7m, đất 5000m)	Ban QLDA ĐTXD các công trình NN và PTNT	Hòa Sơn	0,35			0,35	vốn ngân sách	Quyết định số 707/QĐ-UBND ngày 03/05/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh
4	Đường trung tâm xã Ma Nới đi Tả Nới	UBND huyện	Ma Nới	6,18	0,15	1,38	4,64	vốn ngân sách	Quyết định số 15/QĐ-UBND của UBND tỉnh; văn bản số 4161/UBND-KTTH ngày 02/10/2019 của UBND tỉnh
5	Nâng cấp tuyến đường Hà Huy Tập (giai đoạn 2)	UBND huyện	Tân Sơn	3,18	1,10		2,08	vốn ngân sách	Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 29/06/2018 của UBND huyện Ninh Sơn
6	Nâng cấp tuyến đường Phạm Văn Đồng	UBND huyện	Tân Sơn, Quảng Sơn	1,50			1,50	vốn ngân sách	Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 29/06/2018 của UBND huyện Ninh Sơn
7	Mở rộng đường Nam Sakai và đường vào vùng lõi	UBND huyện	Lâm Sơn	1,36	0,04		1,32	vốn ngân sách	Quyết định số 1968/QĐ-UBND ngày 29/06/2018 của UBND huyện Ninh Sơn
8	Xây dựng đường nội đồng thôn Mỹ Hiệp	UBND huyện	Mỹ Sơn	0,25	0,25		0,00	vốn ngân sách	Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
9	Xây dựng đường giao thông trục N3	UBND huyện	Tân Sơn	2,02	0,33		1,69	vốn ngân sách	Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện
10	Xây dựng đường giao thông trục D12	UBND huyện	Tân Sơn	1,70	1,41		0,29	vốn ngân sách	Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện
11	Xây dựng tuyến đường đôi Anh Dũng đoạn từ Huyện đội đường trục D2	UBND huyện	Tân Sơn	5,07	1,02		4,05	vốn ngân sách	Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện
12	Xây dựng đường giao thông trục D3	UBND huyện	Tân Sơn	3,78	1,01		2,77	vốn ngân sách	Quyết định số 2179/QĐ-UBND ngày 24/10/2019 của UBND huyện
13	Nâng cấp đường giao thông Lương Tri đi Bầu Tằng	UBND huyện	Nhơn Sơn	4,60	0,30		4,30	vốn ngân sách	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện
14	Nâng cấp mở rộng đường giao thông Lâm Bình (GD 2)	UBND huyện	Lâm Sơn	0,40			0,40	vốn ngân sách	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện
15	Hệ thống cấp nước Tả Nới	UBND huyện	Ma Nới	0,30		0,10	0,20	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 2712/SXD-QLQHK&NÓ ngày 09/9/2019 của Sở Xây dựng về việc chấp thuận địa điểm xây dựng công trình Hệ thống nước Tả Nới huyện Ninh Sơn
16	Đường dây 220kV Mỹ Sơn, Ninh Sơn đi Phước Trung, Bắc Ai	Công ty Sunseap Links Pte Ltd	Mỹ Sơn	0,45			0,45	vốn ngoài ngân sách	Văn bản số 4206/UBND-KTTH ngày 03/10/2019 của UBND tỉnh

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
17	Đường dây điện 500kV Thuận Nam - Chơn Thành		Mỹ Sơn, Quảng Sơn, Hòa Sơn	2,28			2,28	vốn ngoài ngân sách	
18	Cải tạo tiết điện ĐD 110 kv Đa Nhim - trạm 220 kv Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện BQL Dự án lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	1,15	0,23		0,92	vốn ngoài ngân sách	Quyết định 667/QĐ -BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công Thương
19	Cải tạo nâng khả năng tải ĐD 110 kv Đa Nhim-Hạ Sóng Pha-Ninh Sơn-Tháp Chàm	Tổng công ty Điện lực Miền Nam (Đại diện BQL Dự án lưới điện Miền Nam)	Huyện Ninh Sơn	0,80	0,25		0,55	vốn ngoài ngân sách	Quyết định 667/QĐ -BCT ngày 01/3/2018 của Bộ Công Thương
20	Bãi thải phục vụ dự án thủy điện Mỹ Sơn	Công ty CP thủy điện Mỹ Sơn	Mỹ Sơn	15,00			15,00	vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 63/QĐ-UBND ngày 09/02/2018 của UBND tỉnh
21	Mở rộng bệnh viện huyện Ninh Sơn (cũ)	Trung tâm y tế huyện Ninh Sơn	Tân Sơn	0,53			0,53	nguồn thu từ đất	
22	Quy hoạch dự kiến thu hồi để di chuyển các công trình hạ tầng của địa phương khi xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Ninh Sơn	Huyện Ninh Sơn	2,00			2,00	vốn ngân sách	
23	Dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 2	Công ty TNHH điện Mỹ Sơn 2	Mỹ Sơn	59,54		59,54		vốn ngoài ngân sách	Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 18/5/2018 của UBND tỉnh
24	Dự án tuyến đường dây đầu nối dự án điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Công ty TNHH Điện mặt trời Mỹ Sơn 1	Mỹ Sơn	0,31		0,31	0,00	vốn ngoài ngân sách	Công văn số 688/UBND-KT ngày 21/02/2018 của UBND tỉnh
	Cộng			116,74	6,09	61,33	49,31		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								
1	Khu tái định cư phục vụ giải phóng mặt bằng dự án đường cao tốc Bắc Nam	UBND huyện	Nhơn Sơn	1,74	1,72		0,02	ngân sách Nhà nước	Văn bản số 3558/UBND-KTTH ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh,
2	Trụ sở thôn Hạnh Trí 1	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	Quảng Sơn	0,07			0,07	nguồn sự nghiệp kinh tế	
3	Nhà làm việc Công an xã	UBND huyện	Mỹ Sơn	0,04			0,04	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện
4	Nhà làm việc Công an xã	UBND huyện	Lâm Sơn	0,08			0,08	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2177/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 của UBND huyện
5	Mở rộng Nhà cộng thôn Do	UBND huyện	Ma Nới	0,11			0,11	ngân sách Nhà nước	
6	Trung tâm văn hóa thể thao xã Ma Nới	UBND huyện	Ma Nới	0,50			0,50	ngân sách Nhà nước	

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN PHẢI THU HỒI ĐẤT NĂM 2020 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN BẮC ÁI
(kèm theo Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Địa điểm	Quy mô dự án (ha)					Nguồn vốn đầu tư	Quyết định chủ trương đầu tư/ Chấp thuận chủ trương/ Quyết định nguồn vốn
				Tổng	Chia ra					
					Đất chuyển mục đích lúa	Đất rừng	Đất khác	Đất khác		
1	Đường đi khu sản xuất thôn Ma Nai - Suối Lở (L=1500m)	Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng	Phước Thành	0,61	0,00	0,00	0,61	0,61	vốn 30a	QĐ số 1189/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND huyện Bắc Ái về việc phân bổ chi tiết nguồn vốn NS huyện để chuẩn bị đầu tư năm 2019
2	Đường bao chống sạt lở khu vực thôn Bạc Rây 2, Phước Bình	Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng	Phước Bình	0,55	0,00	0,00	0,55	0,55	vốn ngân sách	Văn bản số 4354/UBND-KTTH ngày 11/10/2018 của UBND tỉnh Ninh Thuận v/v kinh phí đầu tư đường bao chống sạt lở khu vực thôn Bạc Rây 2 - Phước Bình; NQ 05/NQ-HĐND (T) ngày 13/5/2019 về phân bổ chi tiết nguồn vốn cân đối ngân sách địa phương hỗ trợ các huyện, thành phố năm 2019
3	Đập thủy lợi UGớ	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc	Phước Thành	1,27			1,27	1,27	vốn ngân sách	Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND huyện Thuận Bắc
4	Đập thủy lợi Suối Cau	Ủy ban nhân dân huyện Thuận Bắc	Phước Thành	1,25			1,25	1,25	vốn ngân sách	Quyết định số 1091/QĐ-UBND ngày 02/8/2018 của UBND huyện Thuận Bắc
I	I Danh mục công trình dự án năm 2019 chuyển tiếp sang năm 2020									
A	A Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương									
B	B Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)									
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Tiểu dự án Phát triển thủy lợi phục vụ nông nghiệp công nghệ cao Thành Sơn - Phước Nhơn	BQL Dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phước Trung	11,85	9,50	0,00	2,35	vốn vay ADB và vốn đối ứng ngân sách Nhà nước	Quyết định số 1154/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh và Quyết định số 2416/QĐ-BNN-HITQT ngày 22/6/2018 của Bộ NN và PTNT
6	Nhà máy thủy điện Phước Hòa	Công ty TNHH TM và XD Trung Chính	Phước Hòa, Phước Bình	8,86	0,00	3,68	5,18	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
7	Thủy điện Tân Mỹ	Công ty Cổ phần thủy điện Tân Mỹ	Phước Hòa, Phước Tân	5,60	0,00	5,60	0,00	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
8	Đường điện 22KV thủy điện tích năng Bắc Ái	Chủ đầu tư	Phước Tân	0,12	0,00	0,12	0,00	kêu gọi vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
9	Điện mặt trời kết hợp nông nghiệp công nghệ cao Ninh Thuận - Bắc Ái 14	Liên doanh Công ty CP công nghệ tài nguyên năng lượng, Công ty cổ phần TM Hà Tay (TRE)	Phước Trung	60,00	0,00	0,00	60,00	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
10	Điện mặt trời Bắc Ái 5	Liên doanh Công ty TNHH xây dựng Lưu Nguyễn và Công ty TNHH Lộc Phúc	Phước Trung	60,00	0,00	25,14	34,86	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
11	Điện mặt trời Bắc Ái 11 (ĐMT kết hợp nông nghiệp)	Công ty CP Tập đoàn T&T	Phước Trung	30,00	0,00	0,00	30,00	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
12	Điện mặt trời Bắc Ái 14 (kết hợp nông nghiệp) - Cty CP Tập đoàn Hà Đô	Công ty CP Tập đoàn Hà Đô	Phước Trung	60,00	0,00	0,00	60,00	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
13	Đất móng trụ và đường dây dẫn điện mặt trời Bắc Ái 6	Công ty CP Đầu tư xây dựng Thiên Tân	Phước Trung	0,12	0,00	0,00	0,12	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
14	Đường dây 500kv nhiệt điện Vân Phong - nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Thành, Phước Đại, Phước Chính, Phước Trung	2,69			2,69	vốn ngân sách	Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 11/7/2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước và việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường dây 500 Kv nhiệt điện Vân Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân
15	Thủy điện tích năng và công trình phụ trợ (đường dây 22KV)	Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Phước Hòa, Phước Tân	35,00	0,00	30,77	4,23	kêu gọi vốn ngoài ngân sách	Nghị quyết số 115/NQ-CP của Chính phủ: Về việc thực hiện một số cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ tỉnh Ninh Thuận phát triển kinh tế - xã hội, ổn định sản xuất, đời sống nhân dân giai đoạn 2018 - 2023

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Cộng			277,92	9,50	67,83	200,59		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...	Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng	Phước Bình	0,55			0,55	ngân sách Nhà nước	Công văn số 983/UBND-KT ngày 03/8/2017 của UBND huyện Bắc Ái
	Cộng			0,55			0,55		
D	Nhóm khu đô thị mới, khu dân cư chính trang, cụm công nghiệp, khu sản xuất								
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản, ... (không có)								
	Cộng I			278,47	9,50	67,83	201,14		
II	Danh mục công trình dự án đăng ký mới năm 2020								
A	Nhóm xây dựng trụ sở, cơ quan, di tích, công viên, quảng trường, công trình sự nghiệp công cấp địa phương								
	Trụ sở Kho bạc Nhà nước Bắc Ái	Kho bạc tỉnh Ninh Thuận	Phước Đại	0,30			0,3	ngân sách Nhà nước	QĐ số 2360/QĐ-BTC ngày 08/10/2016 của Bộ Tài chính về phê duyệt bổ sung, điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020
B	Nhóm xây dựng kết cấu hạ tầng (kỹ thuật, giao thông, thủy lợi, cấp thoát nước, điện lực, ...)								
1	Xây dựng bãi đỗ xe kết hợp tôn tạo phục vụ đơn Tà Lú	BQL dự án đầu tư và xây dựng	Phước Đại	0,73			0,73	ngân sách Nhà nước	CV 4304-CV/TU ngày 09/9/2019 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về tổ chức kỷ niệm 60 năm ngày giải phóng huyện Bắc Ái; QĐ 1729/QĐ-UBND ngày 23/10/2019 (H) về việc phê duyệt chủ trương đầu tư xây dựng công trình
2	Đường dây 500kv nhiệt điện Văn Phong - nhiệt điện Vĩnh Tân	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Thành, Phước Đại, Phước Chính, Phước Trung	23,30		18,21	5,09	vốn ngân sách	Quyết định số 264/QĐ-UBQLV ngày 11/7/2019 của Ủy ban quản lý vốn nhà nước về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đường dây 500 Kv nhiệt điện Văn Phong - Nhiệt điện Vĩnh Tân
3	Cải tạo nâng cao các đường dây 220kv đoạn giao cắt Cam Lâm - Vĩnh Hảo trên địa bàn huyện Bắc Ái	Trung tâm phát triển quỹ đất Bắc Ái	Phước Trung	0,05			0,05	ngân sách Nhà nước	Nghị quyết 52/2017 tại kỳ họp thứ 4 khóa XIV của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; VB 2472/UBND-TCDCNC (T) ngày 04/6/2019
4	Di chuyển đường dây 110kv điện mặt trời CMX-173 tháp chàm 2 phục vụ thi công đường cao tốc Bắc - Nam (đoạn Cam Lâm - Vĩnh Hảo) qua địa bàn Bắc Ái	Trung tâm Phát triển quỹ đất Bắc Ái	Phước Trung	0,05			0,05	ngân sách Nhà nước	Nghị quyết 52/2017 tại kỳ họp thứ 4 khóa XIV của Quốc hội về chủ trương đầu tư dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020; VB 2472/UBND-TCDCNC (T) ngày 04/6/2019

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
5	Kênh cấp 1 thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ	BQL Dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phước Trung	3,5			3,5	vốn trái phiếu Chính phủ	Thông báo số 5702/TB-NTN-VP ngày 27/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Đập phụ 4 thuộc hệ thống thủy lợi Tân Mỹ	BQL Dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Phước Tân	2,12		1,97	0,15	vốn trái phiếu Chính phủ	Thông báo số 5702/TB-NTN-VP ngày 27/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7	Hệ thống thủy lợi làng thanh niên lập nghiệp (Bác Ái - Ninh Thuận) -Hạng mục công trình kênh chính, kênh nhánh và công trình phụ trợ	Tỉnh đoàn Ninh Thuận	Phước Đại	5,13		1,61	3,52	vốn ngân sách Trung ương và vốn đối ứng địa phương	QĐ 365/QĐ-TWDTN ngày 21/10/2013 của BCH Trung ương Đoàn về phê duyệt dự án đầu tư xây dựng làng Thanh niên lập nghiệp Phước Đại, tỉnh Ninh Thuận
8	Đường dây 110 Kv và 220Kv đấu nối các dự án năng lượng tái tạo	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Trung	1,00			1,00	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
9	Đường dây 110Kv TBA 220 Tháp Chàm - Ninh Phước	Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Trung	Phước Trung	0,76			0,76	vốn ngoài ngân sách	NQ số 07/NQ-HĐND ngày 13/5/2019 HĐND tỉnh; QĐ số 222/QĐ-UBND ngày 31/5/2019 của UBND tỉnh
10	Quy đất dự kiến thu hồi để di chuyển các công trình hạ tầng của địa phương khi xây dựng đường cao tốc Bắc - Nam	UBND huyện Bác Ái	Huyện Bác Ái	2,00			2,00	vốn ngân sách	
11	Đường dây 220 kv Nha Trang - Tháp Chàm	Ban quản lý Dự án các công trình điện Miền Trung	DNL	0,34		0,34		vốn ngân sách	Văn bản số 3794/UBND-KTN ngày 07/8/2014 của UBND tỉnh và Quyết định số 3146/QĐ-BCT ngày 28/7/2016 về phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
12	Đường nội đồng ra khu sản xuất súi Lười đi ra QL 27B	Ban quản lý dự án Đầu tư và xây dựng	Phước Tân	0,30	0,00	0,00	0,30	ngân sách Nhà nước	Quyết định số 2570/QĐ-UBND (H) ngày 26/10/2016; Nghị quyết 91a/NQ-HĐND (H) ngày 19/7/2019 về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020
13	Đường giao thông liên xã Phước Đại - Phước Tân	Ban quản lý các công trình hạ tầng	Phước Đại, Phước Thắng, Phước Tân	13,36		10,56	2,80	vốn chương trình mục tiêu	NQ số 91a/NQ-HĐND ngày 19/7/2019 của HĐND huyện Bác Ái về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020
Cộng				52,64		32,69	19,95		
C	Nhóm dự án phục vụ sinh hoạt cộng đồng, tái định cư, nhà ở xã hội, văn hóa thể thao, nghĩa địa, ...								

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Dự án nâng cấp, cải tạo khu nghĩa trang, nghĩa địa thôn Mã Tiên	UBND huyện Bắc Ái	Phước Tiên	6		3,06	2,94	vốn ngân sách	Quyết định số 1449/QĐ-UBND ngày 20/9/2017 của UBND huyện Bắc Ái
2	Dự án nâng cấp, cải tạo khu nghĩa trang, nghĩa địa xã Phước Tân	UBND huyện Bắc Ái	Phước Tân	2			2	vốn ngân sách	
	Cộng			8,00		3,06	4,94		
D	Nhóm khu đô thị, mới, khu dân cư chỉnh trang quy hoạch công nghiệp, khu sản xuất								
	Phân lô đầu giá đất ở khu vực thôn Mã Tiên (2 khu)	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Phước Tiên	5,00			5,00	thôn Mã Tiên, Phước Tiên	
	Cộng			5,00			5,00		
E	Nhóm dự án khai thác khoáng sản, ... (không có)								
	Cộng II			65,94		35,75	30,19		
	Cộng I + II			344,41	9,50	103,58	231,33		